

Bản án số: **115/2021/HS-ST**

Ngày: 22-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 540/2021/HSST-QĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Nguyễn Hoàng D (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1991 tại B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh B; Nơi cư trú: 9/2 đường số B, cư xá Đ, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Quảng cáo; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lương Tiến D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2021 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 50 phút ngày 05/4/2021, tổ tuần tra Công an Quận 4 tuần tra đến trước số 151-155 B, Phường S, Quận 4 phát hiện Lương Nguyễn Hoàng D điều khiển xe máy biển số 71B3-716.94 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ tuần tra Công an Quận 4 tuần phát hiện trong túi quần phía sau bên phải của D đang mặc có 01 gói thuốc lá hiệu Zouk, bên trong có 01 gói giấy màu trắng đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy. Tổ tuần tra Công an Quận 4 tiến hành thu giữ vật chứng và đưa D về trụ sở Công an Phường 6, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục 44, 45).

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Lương Nguyễn Hoàng D khai nhận: vào khoảng 20 giờ ngày 05/4/2021, D đang đi ăn tối thì có một người bạn tên P (hay

còn gọi là “Tin 1”, không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho D từ số 0938368790 rủ D qua nhà P tại Chung cư R, địa chỉ số 151-155 B, Phường S, Quận 4 sử dụng ma túy chung với P và một người bạn tên T. P kêu D chạy qua khu vực ngã ba đường Tân Kỳ Tân Quý – Nguyễn Quý Anh, quận Tân Phú gặp một thanh niên (không rõ lai lịch) lấy 02 chাম ma túy khay với giá 2.500.000 đồng mà P đã đặt mua từ trước. P nói D ứng tiền trước rồi P và T sẽ trả tiền lại cho D, D đồng ý. Sau đó, D chạy đến địa điểm trên, D gọi điện thoại cho P báo cho P biết, một lúc sau có 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch), khoảng 25 tuổi, đến gặp và đưa cho D 01 gói thuốc lá hiệu Zouk bên trong có 01 gói giấy màu trắng đựng 01 gói nylon có chứa ma túy. D cất vào túi quần phía sau bên phải của D, D đưa tiền cho nam thanh niên 2.500.000 đồng. D điều khiển xe máy chạy về Chung cư R, Quận 4. Khi về đến chung cư, D gọi điện thoại cho P và đang đứng chờ P đón, thì D bị tổ tuần tra Công an Quận 4 kiểm tra, phát hiện và đưa D về trụ sở Công an Phường 6, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như trên (Bút lục 55, 56, 75-86).

Kết luận giám định số 2283/KLGD-H ngày 13/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận (Bút lục 50-52):

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Lương Nguyễn Hoàng D là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0868 gam, loại Ketamine.

Đối với người tên “P”, “T”, và người bán ma túy cho Lương Nguyễn Hoàng D tại khu vực ngã ba đường Tân Kỳ - Tân Quý – Nguyễn Quý Anh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở để xem xét xử lý (Bút lục 35, 36).

Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã có Công văn tiến hành xác minh số điện thoại 0938368790 gửi Công ty viễn thông Mobiphone (2 lần), nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời (Bút lục 40-42).

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 607/21, có các chữ ký ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D, Điều tra viên Lê Công Vượng, và hình dấu Công an Phường 6, Quận 4, là vật chứng ma túy thu giữ, còn lại sau giám định;

- 01 xe máy hiệu Winner, màu đen, biển số 71B3-716.94, đã qua sử dụng. Qua xác minh, xe trên do Lương Nguyễn Hoàng D đứng tên chủ sở hữu, D dùng xe trên đi mua ma túy vào ngày 05/4/2021;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng. Đây là tài sản của D dùng để liên lạc mua ma túy;

- 01 giấy đăng ký xe máy biển số 71B3-716.94, ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D;

- 01 giấy phép lái xe ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D;

- 01 giấy chứng minh nhân dân ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D;

- Tiền 1.700.000 đồng, đây là tiền cá nhân của bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D.

Tất cả vật chứng đã được nhập vào kho vật chứng thuộc Công an Quận 4, đề nghị chuyển Tòa án nhân dân Quận 4 giải quyết (Bút lục 47, 64-66). Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã chuyển số tiền thu giữ của D vào Kho bạc nhà nước Quận 4 (Bút lục 47).

Tại Bản cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 607/21, có các chữ ký ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D, Điều tra viên Lê Công Vượng, và hình dấu Công an Phường 6, Quận 4, là vật chứng ma túy thu giữ, còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Winner, màu đen, biển số 71B3-716.94, đã qua sử dụng do Lương Nguyễn Hoàng D đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo D dùng xe trên đi mua ma túy vào ngày 05/4/2021;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng bị cáo D dùng để liên lạc mua ma túy;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 giấy đăng ký xe máy biển số 71B3-716.94, ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D;

- Trả lại 01 giấy phép lái xe ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D cho bị cáo D;

- Trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D cho bị cáo D;

- Trả lại cho bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D 1.700.000 đồng tiền cá nhân của bị cáo D.

Phản tranh luận: Bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D hối hận với hành vi đã làm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời

khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng lúc 23 giờ 50 phút ngày 05/4/2021, tại trước số 151-155 B, Phường S, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện, bắt quả tang Lương Nguyễn Hoàng D có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0868 gam, loại Ketamine, nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa P. Để có tác dụng giáo dục và răn đe, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm cần có mức án tương xứng để xử phạt. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 607/21, có các chữ ký ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D, Điều tra viên Lê Công Vượng, và hình dấu Công an Phường 6, Quận 4, là vật chứng ma túy thu giữ, còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy ;

- 01 xe máy hiệu Winner, màu đen, biển số 71B3-716.94, đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe máy biển số 71B3-716.94 do bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo D dùng xe trên đi mua ma túy vào ngày 05/4/2021 nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng của bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D dùng để liên lạc mua ma túy là P tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ;

- Trả lại 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D không liên quan đến hành vi phạm tội cho bị cáo D;

- Trả lại cho bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D 1.700.000 đồng tiền cá nhân của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 607/21, có các chữ ký ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D, Điều tra viên Lê Công Vượng, và hình dấu Công an Phường 6, Quận 4, là vật chứng ma túy thu giữ, còn lại sau giám định;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Winner, màu đen, biển số 71B3-716.94, đã qua sử dụng do bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D đứng tên chủ sở hữu;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 giấy đăng ký xe máy biển số 71B3-716.94, ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D;

- Trả lại cho bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe ghi tên Lương Nguyễn Hoàng D;

- Trả lại cho bị cáo Lương Nguyễn Hoàng D 1.700.000 đồng tiền cá nhân của bị cáo D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 9 năm 2021 Giữa CAQ4 và chi cục thi hành án dân sự Quận 4; Giấy nộp tiền ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Công an Quận 4 vào Kho bạc Nhà nước Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thu Lan

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thu Lan